TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 158/2020/QĐST-HNGĐ	*Đoan Hùng, ngày 13 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 225a/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Theo Kết quả xét nghiệm AND số 2020/C1.843H ngày 03/7/2020 và Kết quả xét nghiệm AND số 2020/C2.843H ngày 03/7/2020 của Công ty TNHH Công nghệ sinh học quốc tế HVBIOTEK kết luận: Chị Nguyễn Thị D và cháu Đỗ Bảo L, cháu Đỗ Hoàng Nam T có quan hệ huyết thống mẹ - con (Độ tin cậy 99,9999%).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D – Sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn 01 P, xã T2, huyện T3, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Đỗ Anh T1 – Sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn 05, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về xác định con cho mẹ: Chị Nguyễn Thị D và anh Đỗ Anh T1 thống nhất thỏa thuận: Cháu Đỗ Bảo L – Sinh ngày 27/8/2014 (Theo Giấy khai sinh số 22-2015, quyển số 01, đăng ký khai sinh ngày 08/9/2015 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Belarus) và cháu Đỗ Hoàng Nam T – Sinh ngày 01/8/2017 (Theo Giấy khai sinh đăng ký khai sinh số 3703 ngày 22/8/2017 tại Phòng đăng ký Hộ tịch thuộc cơ quan chính quyền quận F, thành phố M, Cộng hòa Belarus) là con đẻ của chị Nguyễn Thị D.

2.2 Về án phí: Chị Nguyễn Thị D và anh Đỗ Anh T1 mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị D là người xin xác nhận con cho mẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên chị Nguyễn Thị D được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Anh Đỗ Anh T1 phải nộp 75.000 đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS h.Đoan Hùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn